

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Công trình: Nâng cấp tuyến đường từ Tháp Bánh Ít đến ĐT.640.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 474/TTr-STC ngày 06/8/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên công trình: Nâng cấp tuyến đường từ Tháp Bánh Ít đến ĐT.640.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.
- Đại diện chủ đầu tư: Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện Tuy Phước (nay là Ban QLDA Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuy Phước).
- Địa điểm xây dựng: Xã Phước Hiệp và Phước Sơn, huyện Tuy Phước.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Thời gian khởi công - hoàn thành: từ ngày 01/8/2018 đến ngày 15/5/2020.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư

**1. Nguồn vốn đầu tư**

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	14.833.177	14.233.808	13.968.426	265.382
- Vốn ngân sách nhà nước, trong đó:			13.968.426	
+ Vốn ngân sách trung ương:			4.200.000	
TW hỗ trợ khắc phục hậu quả mưa lũ năm 2017			4.200.000	

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
+ Vốn ngân sách tỉnh:			4.521.827	
<i>Nguồn đầu tư tập trung năm 2019</i>			1.413.779	
<i>Nguồn cấp quyền sử dụng đất năm 2019</i>			2.135.048	
<i>Nguồn cấp quyền sử dụng đất năm 2018 kéo dài sang năm 2019</i>			400.000	
<i>Nguồn đầu tư tập trung năm 2020</i>			573.000	
+ Vốn ngân sách huyện:			5.246.599	
<i>Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2019</i>			5.246.599	

## 2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>14.833.177</b>	<b>14.233.808</b>
1. Chi phí bồi thường, GPMB	1.019.759	761.963
- Chi phí bồi thường, đền bù GPMB		697.030
- Chi phí phục vụ tổ chức thực hiện bồi thường GPMB		14.836
- Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa		50.097
- Kinh phí dự phòng cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất		0
2. Chi phí xây dựng	11.245.400	12.230.799
- Chi phí xây dựng	11.245.400	11.735.503
- Hạng mục chung		495.296
+ Chi phí nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công		223.570
+ Chi phí một số công tác khác không xác định được khối lượng từ thiết kế		271.726
3. Chi phí quản lý dự án	299.135	299.135
4. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	883.695	857.001
- Chi phí khảo sát địa chất	191.567	185.820
- Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	294.565	285.681
- Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT xây lắp	38.635	37.400

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
- Chi phí giám sát thi công xây dựng	358.928	348.100
<b>5. Chi phí khác</b>	<b>678.846</b>	<b>84.910</b>
- Chi phí bảo hiểm công trình	31.487	30.500
- Phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật	2.818	2.818
- Chi phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công và dự toán	21.980	0
- Chi phí kết quả đấu thầu và LCNT	10.224	0
- Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu	20.000	0
- Chi phí hạng mục chung	499.058	
+ Chi phí nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công	224.908	
+ Chi phí một số công tác khác không xác định được khối lượng từ thiết kế	274.150	
- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	93.279	51.592
<b>6. Dự phòng chi</b>	<b>706.342</b>	<b>0</b>

**3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản**

- a. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.  
b. Chi phí không tạo nên tài sản: không.

**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư**

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b>14.233.808</b>	<b>14.233.808</b>
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			14.233.808	14.233.808

**5. Vật tư thiết bị tồn đọng:** không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:** Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là: **14.233.808.000** đồng. Trong đó:

Đơn vị tính: đồng.

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>14.233.808.000</b>	
- Đã bố trí :	13.968.426.000	
+ Ngân sách Trung ương:	4.200.000.000	
<i>TW hỗ trợ khắc phục hậu quả mưa lũ năm 2017</i>	<i>4.200.000.000</i>	
+ Ngân sách tỉnh:	4.521.827.000	
<i>Nguồn đầu tư tập trung năm 2019</i>	<i>1.413.779.000</i>	
<i>Nguồn cấp quyền sử dụng đất năm 2019</i>	<i>2.135.048.000</i>	

<i>Nguồn cấp quyền sử dụng đất năm 2018 kéo dài sang năm 2019</i>	400.000.000	
<i>Nguồn đầu tư tập trung năm 2020</i>	573.000.000	
+ Ngân sách huyện:	5.246.599.000	
<i>Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2019</i>	5.246.599.000	
- Chưa bố trí:	265.382.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là: 265.382.000 đồng

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng;

+ Tổng nợ phải trả: 265.382.000 đồng. Trong đó:

- Chi phí bồi thường, GPMB 50.097.000 đồng;

*Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa* 50.097.000 đồng;

- Chi phí xây dựng 163.693.000 đồng;

- Chi phí khác 51.592.000 đồng;

*Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán* 51.592.000 đồng.

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:** Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng.

<b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>	<b>Tài sản dài hạn/cố định</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>14.233.808.000</b>
1. UBND xã Phước Hiệp	13.304.470.000
2. UBND xã Phước Sơn	929.338.000

**Điều 4.** Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước, Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp, Phước Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19.

**Nguyễn Tự Công Hoàng**